

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2020/HS-ST
Ngày: 15/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và bà Lê Thị Thảo

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Khôi - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 130/2020/TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/ QĐXXST - HS ngày 03/12/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Mạnh Th**; Sinh ngày 02/10/1972 tại tỉnh Tuyên Quang

Nơi cư trú: tổ 01, phường Q, TP T, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Trần Xuân V, đã chết; Họ tên mẹ: Trần Thị M, đã chết; Vợ: Hoàng Thị Th, sinh năm 1972; Con: có 01 người, sinh năm 2006.

*** Tiền án:**

- Bản án số 18/2015/HS-ST ngày 12/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt Trần Mạnh Th 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2017.

- Bản án số 80/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt Trần Mạnh Th 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2020 (Cả 02 tiền án này là tình tiết định tội).

*** Tiền sự: Không.**

*** Nhân thân:**

- Bản án số 65/STHS ngày 17/9/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Trần Mạnh Th 03 năm tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy (đã chấp hành xong Bản án).

- Bản án số 22/HS-ST ngày 08/5/2002 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, xử phạt Trần Mạnh Th 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong Bản án).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41/QĐ-XPHC ngày 17/12/1994 của Công an phường Phan Thiết, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Thắng về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân, phạt cảnh cáo.

- Quyết định đưa đối tượng nghiện hút ma túy vào chữa bệnh tại Trung tâm bảo trợ xã hội số 394/QĐ-UB ngày 25/4/1996 của UBND tỉnh Tuyên Quang đối với Trần Mạnh Th trong thời hạn từ ngày 27/4/1996 đến ngày 27/10/1996.

- Quyết định đưa người vào cai nghiện chữa bệnh tại cộng đồng số 24/QĐ-UB ngày 09/8/2001 của UBND phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th kể từ ngày 09/8/2001.

- Quyết định đưa người vào cai nghiện chữa bệnh tại công trường 06 số 968/QĐ-UB ngày 13/11/2001 của UBND thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th kể từ ngày 14/11/2001.

- Quyết định đưa đối tượng về cai nghiện ma túy giai đoạn III tại xã phường số 82/QĐ-CT ngày 08/02/2005 của Chủ tịch UBND thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th.

- Quyết định đưa người nghiện vào cai nghiện ma túy tại cộng đồng số 10/QĐ-UB ngày 21/7/2007 của UBND phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th kể từ ngày 21/7/2007.

- Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy tại Công trường 06, thị xã Tuyên Quang số 459/QĐ-CT ngày 18/9/2007 của Chủ tịch UBND phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th.

- Quyết định đưa đối tượng cai nghiện từ Công trường 06 về cai nghiện ma túy giai đoạn III tại xã, phường số 91/QĐ-CT ngày 13/01/2009 của UBND thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th.

- Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường số 117/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang đối với Trần Mạnh Thắng thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 12/5/2017 (đã chấp hành xong).

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 35/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đối với Trần Mạnh Thắng trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày người bị áp biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã chấp hành xong).

** Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/9/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên toà.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 12 giờ ngày 04/9/2020, Trần Mạnh Th, cư trú tại tổ 01, phường T, thành phố T, tỉnh Q là người nghiện ma túy, đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, một mình điều khiển xe máy điện BKS 22MĐ1 - 004.82 (xe mượn

của chị Hoàng Thị Th, vợ của Th) từ nhà đến khu vực Bến Đất, thuộc phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Thắng gặp và hỏi mua được 01 gói nhỏ Heroine bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng xanh, với số tiền 200.000 đồng của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ (theo Th khai nhận tên là C). Th cầm gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe máy điện đi về nhà; khi đến khu vực tổ 02, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với đội Cảnh sát giao thông trật tự - Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện yêu cầu dừng xe để kiểm tra, do hoảng sợ Thắng đã ném gói Heroine đang cầm trong lòng bàn tay phải xuống đất cạnh vị trí Th đang đứng; Tổ công tác đã lập biên bản sự việc hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày, thu giữ gói Heroine.

Kết luận giám định số 685/GĐKTHS ngày 07/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Trần M Th) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,057g (Không thấy không năm bảy gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trần Mạnh Th, kết quả (+) dương tính có chất ma túy trong cơ thể; Th khai nhận sáng ngày 04/9/2020 đã sử dụng Heroine bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Trần Mạnh Th, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có 0,027 gam Heroine (Số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án. Tạm giữ 01 chiếc xe máy điện BKS 22MD1 - 004.82 đã qua sử dụng, ngày 03/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Hoàng Thị Thêm là chủ sở hữu hợp pháp.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKSTP ngày 24 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm a, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo nộp bảo sao giấy chứng nhận mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hạng ba, bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang. Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị Trần Mạnh Thắng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Th từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/9/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy, đã thu giữ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 04/9/2020 của Trần Mạnh Th. Công an thành phố Tuyên Quang đã chuyển cho UBND phường Tân Quang để xử lý theo quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông, theo Trần Mạnh Th khai nhận tên C là người đã bán Heroine cho Th tại khu vực Bến Đất, thuộc phường Hưng Thành và người đàn ông tên Duy đã cho Th Heroine để sử dụng vào ngày 04/9/2020, nhưng không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ không có căn cứ để xử lý nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Hoàng Thị Th, đã cho Th mượn xe máy điện BKS 22MĐ1-004.82 nhưng không biết Th sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên không đề cập xử lý nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi, bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản làm việc; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do

vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 04/9/2020, tại tổ 02, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Trần Mạnh Th, cư trú tại tổ 01, phường T, thành phố T, đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,057g Heroine (Không phải không năm bảy gam), mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức của bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo có 02 tiền án; Bản án số 18/2015/HS-ST ngày 12/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt Trần Mạnh Th 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2017. Bản án số 80/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt Trần Mạnh Th 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2020 (02 tiền án này là tình tiết định tội).

Nhân thân

- Bản án số 65/STHS ngày 17/9/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Trần Mạnh Th 03 năm tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy (đã chấp hành xong Bản án).

- Bản án số 22/HS-ST ngày 08/5/2002 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, xử phạt Trần Mạnh Th 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong Bản án).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41/QĐ-XPHC ngày 17/12/1994 của Công an phường Phan Thiết, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân, phạt cảnh cáo.

- Quyết định đưa đối tượng nghiện hút ma túy vào chữa bệnh tại Trung tâm bảo trợ xã hội số 394/QĐ-UB ngày 25/4/1996 của UBND tỉnh Tuyên Quang đối với Trần Mạnh Th trong thời hạn từ ngày 27/4/1996 đến ngày 27/10/1996.

- Quyết định đưa người vào cai nghiện chữa bệnh tại cộng đồng số 24/QĐ-UB ngày 09/8/2001 của UBND phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th kể từ ngày 09/8/2001.

- Quyết định đưa người vào cai nghiện chữa bệnh tại công trường 06 số 968/QĐ-UB ngày 13/11/2001 của UBND thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th kể từ ngày 14/11/2001.

- Quyết định đưa đối tượng về cai nghiện ma túy giai đoạn III tại xã phường số 82/QĐ-CT ngày 08/02/2005 của Chủ tịch UBND thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th.

- Quyết định đưa người nghiện vào cai nghiện ma túy tại cộng đồng số 10/QĐ-UB ngày 21/7/2007 của UBND phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th kể từ ngày 21/7/2007.

- Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy tại Công trường 06, thị xã Tuyên Quang số 459/QĐ-CT ngày 18/9/2007 của Chủ tịch UBND phường Tân Quang, thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th.

- Quyết định đưa đối tượng cai nghiện từ Công trường 06 về cai nghiện ma túy giai đoạn III tại xã, phường số 91/QĐ-CT ngày 13/01/2009 của UBND thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) đối với Trần Mạnh Th.

- Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường số 117/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang đối với Trần Mạnh Thắng thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 12/5/2017 (đã chấp hành xong).

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 35/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đối với Trần Mạnh Thắng trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã chấp hành xong).

Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, động cơ, mục đích bị cáo thực hiện tội phạm, căn cứ nhân thân, căn cứ khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo, , cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hạng ba, bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 04/9/2020 của Trần Mạnh Th. Công an thành phố Tuyên Quang đã chuyển cho UBND phường Tân Quang để xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người đàn ông, theo Trần Mạnh Th khai nhận tên C là người đã bán Heroine cho Th tại khu vực Bến Đất, thuộc phường Th và người đàn ông tên D đã cho Th Heroine để sử dụng vào ngày 04/9/2020 nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với chị Hoàng Thị Th, đã cho Th mượn xe máy điện BKS 22MĐ1-004.82 nhưng không biết Th sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên không đề cập xử lý do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Ngày 03/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Hoàng Thị Th là chủ sở hữu hợp pháp 01 chiếc xe máy điện BKS 22MĐ1 - 004.82 đã qua sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn dán kín các mép, bên ngoài mặt trước ghi “Tang vật vụ Trần Mạnh Th giám định ngày 04/9/2020”, mặt sau các mép dán có chữ ký của ông Trần Quốc Khánh, Giám định viên thuộc phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang và chữ ký của Trần Mạnh Th cùng 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có 0,027g Heroine (số còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[13] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Mạnh Th** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Trần Mạnh Th 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/9/2020.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn dán kín các mép, bên ngoài mặt trước ghi “Tang vật vụ Trần Mạnh Th giám định ngày 04/9/2020”, mặt sau các mép dán có chữ ký của ông Trần Quốc Khánh, Giám định viên thuộc phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang và chữ ký của Trần Mạnh Th cùng 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có 0,027g Heroine (số còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 03/12/2020)

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Trần Mạnh Th phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trần Mạnh Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

